

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số 35/2023/HSST

Ngày 12 - 4 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Ánh;

2. Ông Nguyễn Công Hiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 12/4/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Địa chỉ: Số 45 Lê Lợi, thành phố Đông Hà), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2023/HSST, ngày 01/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 24/2023/QĐXXST-HS ngày 29/3/2023, đối với bị cáo:

Hoàng L (Tên gọi khác: **Trò, Tèo, Cu Tèo**), sinh ngày 29/8/1988, tại: Tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố B, Phường V, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Tr (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N (Đã chết); Gia đình bị cáo có 05 anh, chị, em, bị cáo là con thứ tư; Vợ, con: chưa có.

- Tiền án: 04 tiền án,

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2013/HSST ngày 29/01/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xử phạt: Hoàng L 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Ngày 29/8/2013, L chấp hành xong án phạt tù);

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2015/HSST ngày 08/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xử phạt: Hoàng L 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Ngày 07/5/2016, L chấp hành xong án phạt tù);

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2017/HSST ngày 12/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xử phạt: Hoàng L 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Ngày 13/11/2018, L chấp hành xong án phạt tù);

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xử phạt: Hoàng L 30 tháng tù về tội

“Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung phạt “Tái phạm nguy hiểm” (Ngày 10/6/2022, L chấp hành xong án phạt tù).

- Tiền sự: 0.

Bị cáo bị “Tạm giam” tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị từ ngày 15/11/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người giám hộ đồng thời là người bào chữa cho bị cáo:* Ông Hoàng S, sinh năm: 1983; địa chỉ: Khu phố M, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (Anh trai của bị cáo). Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Bà Bùi Thị Ch, sinh năm: 1971; địa chỉ: Khu phố P, Phường O, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Trần Văn T, sinh năm: 1968; địa chỉ: Khu phố X, Phường Z, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Đức H, sinh năm: 1979; địa chỉ: Khu phố G, phường Đông L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Bà Hoàng Thị Minh H, sinh năm: 1981; địa chỉ: Khu phố K2, Phường J1, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

(1) Bị cáo Hoàng L đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” được xác định tại Bản án số 24/2020/HSST ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Tuy nhiên, đến ngày 30/10/2022 và 14/11/2022, chưa được xóa án tích nhưng L tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ 25 phút ngày 30/10/2022, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74C1-281.21 (Thuộc sở hữu của bà Hoàng Thị Minh H, trú tại Khu phố K2, Phường J1, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị-là chị gái của bị cáo L) đến khu vực đường Thành Cổ, Phường 3, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị thì phát hiện cửa hàng tạp hóa số G107- đường Thành Cổ của bà Bùi Thị Ch đang mở cửa, bên trong không có người trong coi nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L dừng xe mô tô tại vỉa hè rồi đi bộ vào bên trong cửa hàng tìm tài sản để lấy trộm. Tại đây, L phát hiện 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 đang cắm sạc trên kệ hàng, L lén lút lấy chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần rồi ra xe tẩu thoát. Chiếc điện thoại chiếm đoạt được L mang đến cửa hàng điện thoại di động Thành Đạt; địa chỉ số R41-Lê L, Phường C, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, bán cho anh Nguyễn Đức H; trú tại Khu phố G, phường Đông L, thành phố Đ-là chủ cửa hàng, với giá 1.000.000 đồng.

Ngay sau khi phát hiện tài sản bị mất, bà Ch làm đơn trình báo đến Công an Phường 3, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Lần Thứ 2: Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 14/11/2022, L đi bộ đến Kiệt 08-Đặng D, Phường Q, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị thì phát hiện nhà ông Trần Văn T ở số nhà 08/17 có một lồng chim cảnh treo ở góc sân nhà nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng cổng nhà ông T không khóa, L đã lén lút đột nhập vào nhà lấy trộm 01 lồng chim và 01 con chim chào mào mang về nhà cất giữ.

Ngay sau khi phát hiện tài sản bị mất, ông T làm đơn trình báo đến Công an Phường 2, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

(2) Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11; 01 con chim chào mào mũ và 01 lồng chim màu vàng, khung bằng gỗ, nan tre.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 74C1-281.21 và 1.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

(3) Kết quả định giá tài sản:

- Tại bản Kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐĐGTS ngày 07/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, kết luận: Chiếc điện thoại di động, có trị giá 4.406.800 đồng.

- Tại bản Kết luận định giá tài sản số 81/KL-HĐĐGTS ngày 17/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, kết luận: 01 con chim chào mào mũ, có trị giá 1.000.000 đồng; 01 lồng chim, có trị giá 130.000 đồng.

(4) Kết quả giám định pháp y: Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 05/KLGD ngày 03/01/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung, kết luận: Tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại, Hoàng Lâm bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

(5) Truy tố: Cáo trạng số 27/CT-VKS-ĐH ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo Hoàng L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

(6) Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử,

- Tuyên bố bị cáo Hoàng L, phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm q, s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 27 đến 30 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự: Trả lại 1.000.000 đồng cho Hoàng L nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[I] Về tố tụng:

(1) Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và

tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

(2) Về việc vắng mặt bị hại (Bà Ch, ông T) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Ông H): Tại phiên tòa, Kiểm sát viên và bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Ch, ông T và ông H, thấy: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập và Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của bà Ch, ông T và ông H. Vì vậy, bà Ch, ông T và ông H không có mặt tại phiên tòa, không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[III] Nội dung vụ án:

(1) Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng L khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản mà bị cáo đã thực hiện như nội dung 27/CT-VKS-ĐH ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo. Lời khai nhận tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đó là: Tin báo tội phạm, sơ đồ hiện trường vụ việc, Bản ảnh xác định địa điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, vật chứng thu giữ, lời khai của các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên có đủ cơ sở để khẳng định:

Bị cáo Hoàng L đã bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” được xác định tại Bản án số 24/2020/HSST ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, chưa được xóa án tích nhưng L lại lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của các chủ sở hữu (Bà Bùi Thị Ch và ông Trần Văn T) để lén lút chiếm đoạt tài sản (Điện thoại di động của bà Ch vào lúc khoảng 13 giờ 25 phút ngày 30/10/2022, tại số nhà G107-Thành Cổ, Phường 3, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; 01 lồng chim và 01 con chim chào mào của ông T vào lúc khoảng 11 giờ 40 phút ngày 14/11/2022, tại Kiệt 08- Đặng D, Phường Q, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị); Tài sản L chiếm đoạt ngày 30/10/2022 có trị giá 4.406.800 đồng và ngày 14/11/2022 có trị giá 1.000.000 đồng nên hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng L đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự an ninh ở địa phương nên phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng, ngừa tội phạm.

(2) *Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong vụ án này, Hội đồng xét xử thấy:*

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Hoàng L đã 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt, mỗi lần chiếm đoạt tài sản đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định Điều 173 của Bộ luật Hình sự nên L phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi; Các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên phải áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ.

(3) Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tội phạm mà bị cáo gây ra trong vụ án này. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội nhiều lần nên việc không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội; ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết.

Thời gian bị cáo bị bắt tạm giam được tính vào thời hạn chấp hành án; Để đảm bảo thi hành án cần tạm giam bị cáo 45 ngày.

(4) Hành vi mua tài sản do L chiếm đoạt mà có: Đối với hành vi của ông Nguyễn Đức H là người mua chiếc điện thoại từ Hoàng L; Bà Hoàng Thị Minh H đã giao xe mô tô biển kiểm soát 74C1-281.21 thuộc quyền sở hữu của mình cho L sử dụng, L làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 30/10/2022, thấy: Ông H không biết chiếc điện thoại mua của L là tài sản do L phạm tội mà có; bà H không biết Lâm đã sử dụng xe mô tô của mình làm phương tiện phạm tội nên không xem xét.

(5) Về vật chứng vụ án:

- Sau khi kết thúc điều tra, Cơ quan điều tra trả: 01 điện thoại di động cho bà Bùi Thị Ch; 01 con chim chào mào mũ và 01 lồng chim cho ông Trần Văn T; 01 xe mô tô biển kiểm soát 74C1-281.21 cho bà Hoàng Thị Minh H là có căn cứ.

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.000.000 đồng, thuộc quyền sở hữu của Hoàng L nên cần trả lại cho L nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(6) Về trách nhiệm dân sự:

- Các bị hại là bà Bùi Thị Ch và ông Trần Văn T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông H không yêu cầu L trả lại 1.000.000 đồng là số tiền Ông đã mua điện thoại Di động từ L; bà H đã nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

(7) Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Hoàng L** (Tên gọi khác: **Trò, Tèo, Cu Tèo**), phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52 và điểm q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Hoàng L 33 (Ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 15/11/2022.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Trả lại cho Hoàng L 1.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 3 năm 2023, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí,

Buộc bị cáo Hoàng L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, người giám hộ đồng thời là người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa (Bà Hoàng Thị Minh H) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại (Bà Bùi Thị Ch, ông Trần Văn T) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Ông Nguyễn Đức H) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đông Hà;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- Phòng GĐKT TAND tỉnh Q.Trị;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS thành phố Đông Hà;
- Lưu: Hồ sơ vụ án và Tô HCTP.

Trần Quốc Huy